

Phụ lục 02
MỘT SỐ THUỐC CÓ THÀNH PHẦN PHỐI HỢP CÁC HOẠT CHẤT CÓ GIÁ CHÊNH LỆCH LỚN SO VỚI TỔNG GIÁ TRỊ CÁC ĐƠN CHẤT
TRONG THÀNH PHẦN CỦA THUỐC PHỐI HỢP

(Ban hành kèm theo Công văn số /BHXH-TTKS ngày tháng năm 2026 của BHXH Việt Nam)

STT	Tên hoạt chất	Đường dùng	ĐVT	Thuốc giá cao			Thuốc so sánh			Chênh lệch giá
				Hàm lượng	Nhóm TCKT	Giá BQ năm 2026 (đ)	Hàm lượng	Nhóm TCKT	Giá BQ toàn quốc năm 2026(đ)	
1	Amlodipin + atorvastatin	Uống	Viên	5mg+10mg	4	3,197	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	4	250	12.8
2	Amlodipin + losartan	Uống	Viên	5mg+50mg	3	5,286	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	3	500	10.6
3	Amlodipin + losartan	Uống	Viên	5mg+100mg	2	9,949	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	2	1,000	9.9
4	Enalapril + hydrochlorothiazid	Uống	Viên	10mg+12,5mg	2	3,467	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	2	500	6.9
5	Enalapril + hydrochlorothiazid	Uống	Viên	10mg+25mg	2	3,484	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	2	550	6.3
6	Telmisartan + hydrochlorothiazid	Uống	Viên	40mg+12,5mg	1	8,729	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	1	1,500	5.8
7	Telmisartan + hydrochlorothiazid	Uống	Viên	40mg+12,5mg	1	8,689	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	1	1,500	5.8
8	Amlodipin + atorvastatin	Uống	Viên	5mg+10mg	1	8,203	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	1	1,500	5.5
9	Amlodipin + valsartan	Uống	Viên	5mg+80mg	4	5,286	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	4	1,060	5.0



STT	Tên hoạt chất	Đường dùng	ĐVT	Thuốc giá cao			Thuốc so sánh			Chênh lệch giá
				Hàm lượng	Nhóm TCKT	Giá BQ năm 2026 (đ)	Hàm lượng	Nhóm TCKT	Giá BQ toàn quốc năm 2026(đ)	
10	Glimepirid + Metformin	Uống	Viên	2mg+500mg	4	2,543	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	4	650	3.9
11	Amlodipin + valsartan	Uống	Viên	5mg+80mg	1	8,881	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	1	3,250	2.7
12	Amlodipin + valsartan	Uống	Viên	80mg+5mg	3	5,469	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	3	2,150	2.5
13	Gliclazid + Metformin	Uống	Viên	80mg+500mg	3	3,258	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	3	1,550	2.1
14	Atorvastatin + ezetimibe	Uống	Viên	20mg+10mg	2	6,222	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	2	3,500	1.8
15	Atorvastatin + ezetimibe	Uống	Viên	40mg+10mg	4	6,305	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	4	3,700	1.7
16	Glimepirid + Metformin	Uống	Viên	2mg+500mg	3	2,999	Tổng hàm lượng thuốc đơn chất tương đương	3	1,850	1.6